UBND TỈNH HÀ GIANG
**SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 327 /QĐ- VHTTDL

*Hà Giang, ngày 16 tháng 10 năm 2014*

# QUYẾT ĐỊNH
## Ban hành Quy định xét, công nhận sáng kiến của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hà Giang

## GIÁM ĐỐC SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP, ngày 15/4/2010 của Chính Phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Quyết định số 04/2014/QĐ – UBND ngày 27/3/2014 của UBND tỉnh Hà Giang về việc Ban hành Quy định chi tiết một số điều của Điều lệ sáng kiến ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ – CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Hà Giang;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định xét, công nhận sáng kiến của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hà Giang làm căn cứ để xét khen thưởng và đề nghị khen thưởng hàng năm.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 74/QĐ- VHTTDL, ngày 16/3/2012 về xét, công nhận sáng kiến trong phạm vi ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng; Trưởng phòng Tổ chức cán bộ; Lãnh đạo các phòng, các đơn vị trực sự nghiệp và toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hà Giang chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Ban TĐKT tỉnh;
- Lãnh đạo sở VHTT&DL;
- Như điều 3;
- Lưu TCCB-VT.

**GIÁM ĐỐC**

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ VĂN HÓA THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TỈNH HÀ GIANG

**Hoàng Văn Kiên**

UBND TỈNH HÀ GIANG
**SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# QUY ĐỊNH
**Xét, công nhận sáng kiến của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hà Giang**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 327 /QĐ- VHTTDL ngày 16 /10 /2014 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hà Giang)*

## Chương I
## QUY ĐỊNH CHUNG

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định về điều kiện, nội dung, quy trình xét công nhận sáng kiến của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hà Giang.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Cán bộ, công chức, viên chức trong biên chế nhà nước, được xếp lương theo bảng lương chuyên môn nghiệp vụ, thừa hành, phục vụ làm việc trong cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2. Lao động hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ – CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ, làm việc trong các phòng, các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở đã được thỏa thuận hợp đồng xếp lương theo ngạch, bậc công chức, viên chức.

**Điều 3. Giải thích từ ngữ**

1. Sáng kiến cấp cơ sở là: Sáng kiến đã được áp dụng hoặc áp dụng thử và có phạm vi ảnh hưởng trong một cơ quan, đơn vị (Sở, ngành, đoàn thể tỉnh và tương đương, doanh nghiệp), địa phương (huyện, thành phố).

2. Sáng kiến cấp tỉnh là: Sáng kiến đã được áp dụng hoặc áp dụng thử đạt hiệu quả, đã được nhân rộng hoặc có khả năng nhân rộng trên địa bàn tỉnh.

**Điều 4. Nguyên tắc công nhận sáng kiến**

1. Sáng kiến được công nhận là sáng kiến cá nhân khi cá nhân đó có từ 40% trở lên công lao trí tuệ trong việc tạo ra sáng kiến. Sáng kiến được công nhận là sáng kiến tập thể khi các cá nhân tham gia tạo ra sáng kiến có dưới 40% công lao trí tuệ.

2. Sáng kiến cấp cơ sở được công nhận năm nào là căn cứ để xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở của năm đó.

3. Sáng kiến cấp tỉnh được công nhận là căn cứ xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh 01 lần trong thời hạn 03 năm kể từ năm được công nhận.

## Chương II
## NỘI DUNG, QUY TRÌNH XÉT CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

**Điều 5. Nội dung sáng kiến**

1. Các văn bản tham mưu trình tỉnh ban hành:

- Những văn bản quy phạm pháp luật đã được Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh ban hành.

- Đề án, Dự án, Kế hoạch; các chuyên đề thuộc các Đề án, Dự án; Kịch bản chương trình đã được Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh phê duyệt triển khai thực hiện.

2. Các văn bản do cấp Sở ban hành: Những quy định được Giám đốc Sở quyết định ban hành và được đánh giá là mang lại hiệu quả, lợi ích thiết thực (có kết quả cụ thể).

3. Sáng kiến thực hiện nhiệm vụ trọng tâm, khó khăn, phức tạp:

- Những giải pháp được áp dụng đã giải quyết triệt để những vấn đề tồn tại từ trước đến nay chưa được giải quyết hoặc xử lý khó khăn vướng mắc trong quá trình quản lý, điều hành thực thi nhiệm vụ.

- Áp dụng, cải tiến những phương pháp huấn luyện các bộ môn thể thao để đạt được thành tích cao tại các giải đấu trong nước và quốc tế.

- Những cách làm mới giúp cho công việc được tiến hành tốt hơn, thuận lợi hơn.

4. Các tác phẩm âm nhạc, múa:

- Những tác phẩm (sáng tác) mới được áp dụng công bố và nhận được sự đánh giá cao của giới chuyên môn và công chúng.

- Những sáng tạo trong công tác chỉ đạo nghệ thuật, sáng tác mới, biên đạo chương trình quy mô lễ kỷ niệm cấp tỉnh; hội diễn chuyên nghiệp toàn quốc giành được giải thưởng.

- Những tác phẩm, công trình, đề tài nghiên cứu dự thưởng đạt giải (không thuộc nguồn kinh phí tài trợ).

5. Các phương pháp, giải pháp tổ chức bố trí nhân lực, sắp xếp bộ máy và phương tiện làm việc; các phương pháp điều hành, kiểm tra, giám sát công việc.

6. Giải pháp, phương pháp quản lý tài sản, tài chính công, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, cải cách hành chính, quản trị mạng...

7. Giải pháp, phương pháp bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc, các làng nghề truyền thống, các di sản vật thể, phi vật thể; Giải pháp xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở.

8. Giải pháp, phương pháp tổ chức các phong trào thi đua có hiệu quả để triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị.

**Điều 6. Thủ tục hồ sơ đề nghị công nhận sáng kiến**

1. Thủ tục, hồ sơ đề nghị công nhận sáng kiến cấp cơ sở: **01 bộ**

Hồ sơ yêu cầu bao gồm:

- Đơn đề nghị công nhận sáng kiến: *(mẫu số 01)*

- Các tài liệu, bằng chứng về kết quả và lợi ích mang lại (nếu có).

2. Thủ tục, hồ sơ đề nghị công nhận sáng kiến cấp tỉnh: **02 bộ**

- Công văn đề nghị của Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở.

- Hồ sơ đề nghị của cá nhân có sáng kiến (theo quy định tại khoản 1 Điều này) kèm theo bản photo Giấy chứng nhận công nhận sáng kiến cấp cơ sở.

- Biên bản họp của Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở.

**Điều 7. Thời gian tiếp nhận hồ sơ, xem xét đơn đề nghị công nhận sáng kiến**

1. Thời gian tiếp nhận hồ sơ ở cấp cơ sở: Trước ngày 30/10 hàng năm

2. Thời gian tiếp nhận hồ sơ ở cấp tỉnh: Trước ngày 30/11 hàng năm

3. Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ đề nghị công nhận sáng kiến, hỗ trợ tác giả sáng kiến hoàn thiện hồ sơ và có trách nhiệm xét, công nhận sáng kiến cơ sở theo quy định.

4. Trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị công nhận sáng kiến, bộ phận thường trực của Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở có trách nhiệm xem xét hồ sơ theo quy định tại Điều 6 Quy định này và thực hiện các thủ tục sau đây:

a) Thông báo cho tác giả sáng kiến thiếu sót về thủ tục hồ sơ, ấn định thời hạn sửa chữa bổ sung, gửi lại không quá 10 ngày làm việc;

b) Thông báo cho tác giả sáng kiến về việc chấp nhận hồ sơ, ghi nhận các thông tin liên quan của hồ sơ và lưu giữ hồ sơ phù hợp với quy định;

c) Thông báo cho tác giả lý do từ chối nhận hồ sơ (nếu có).

**Điều 8. Trình tự tiến hành xét duyệt sáng kiến**

1. Thường trực Hội đồng sáng kiến tiếp nhận hồ sơ, thẩm định, tổng hợp những sáng kiến đủ điều kiện, tiêu chí, trình Hội đồng sáng kiến họp xét. Đồng thời gửi báo cáo tóm tắt nội dung, bản chất, hiệu quả của các sáng kiến cho thành viên Hội đồng sáng kiến trước 05 ngày làm việc, trước khi tổ chức họp Hội đồng.

2. Thư ký Hội đồng có trách nhiệm trình bày trước Hội đồng về danh sách tổng hợp các sáng kiến đề nghị công nhận, có tóm tắt nội dung, bản chất, hiệu quả, lợi ích của từng sáng kiến.

3. Các thành viên Hội đồng tham gia ý kiến, nhận xét, đánh giá; Quyết định của Hội đồng được thông qua theo nguyên tắc biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín với ít nhất 2/3 ý kiến đồng ý của các thành viên Hội đồng.

4. Thư ký thông qua biên bản họp của Hội đồng sáng kiến.

5. Bộ phận thường trực của Hội đồng sáng kiến có trách nhiệm thông báo công khai kết quả họp xét của Hội đồng đến các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan.

6. Sau 10 ngày làm việc, nếu không có khiếu nại hoặc tranh chấp về quyền tác giả sáng kiến đối với những sáng kiến được Hội đồng nhất trí công nhận, Chủ tịch Hội đồng sáng kiến quyết định, cấp Giấy chứng nhận công nhận sáng kiến cho tác giả sáng kiến.

## Chương III
## TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**Điều 9. Trách nhiệm của Hội đồng xét, công nhận sáng kiến.**

Chủ tịch Hội đồng xét, công nhận sáng kiến cấp cơ sở chịu trách nhiệm chỉ đạo quá trình xét, công nhận các sáng kiến. Thường trực Hội đồng xét, công nhận sáng kiến cấp cơ sở là cơ quan đầu mối có trách nhiệm tổng hợp hồ sơ đề nghị công nhận sáng kiến, tham mưu cho Giám đốc Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch nội dung, đề xuất các sáng kiến có chất lượng để đưa ra Hội đồng xét và công nhận; trình UBND tỉnh xét, công nhận sáng kiến cấp tỉnh.

**Điều 10. Điều khoản thi hành**

Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị, đoàn thể có trách nhiệm triển khai và thực hiện Quy định này.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh mới và không còn phù hợp với nội dung quy định, đề nghị các phòng, các đơn vị phản ảnh tới thường trực Hội đồng sáng kiến Sở VHTT&DL (Phòng Tổ chức cán bộ để Hội đồng xét, công nhận sáng kiến Sở Văn hóa,Thể thao và Du lịch tỉnh Hà Giang sẽ nghiên cứu, thảo luận, thống nhất, điều chỉnh, bổ sung hoàn chỉnh để thực hiện./.

**GIÁM ĐỐC**

**Hoàng Văn Kiên**

*Mẫu số 01*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Giang, ngày.... tháng .... năm 20.....*

# ĐƠN ĐỀ NGHỊ
## CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi: Hội đồng sáng kiến .....

- Họ và tên : .....
- Đơn vị công tác: .....
- Cá nhân, tổ chức phối hợp và tỷ lệ công lao tham gia tạo ra sáng kiến (*đối với sáng kiến có nhiều thành viên tham gia*):

.....

- Chủ đầu tư hỗ trợ về kinh phí, vật chất trong quá trình tạo ra sáng kiến: ...

.....

Đề nghị Hội đồng sáng kiến công nhận sáng kiến năm ..... như sau:

1. Tên sáng kiến[1]: .....

.....

.....

2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến[2]: .....

.....

.....

3. Nội dung cơ bản của sáng kiến[3]: .....

.....

.....

4. Điều kiện áp dụng[4]: .....

.....

5. Khả năng áp dụng[5] : .....

.....

.....

6. Hiệu quả đạt được[6] : .....

.....

.....

.....

.....

7. Các thông tin cần được bảo mật ( nếu có):

.....

.....

**Người đăng ký**
*(ký, ghi rõ họ tên)*

---

*Phải thể hiện bản chất của sáng kiến nêu trong đơn.*

1. *Nêu rõ lĩnh vực có thể áp dụng sáng kiến và vấn đề mà sáng kiến giải quyết;*
2. *Mô tả ngắn gọn, đầy đủ và rõ ràng các bước thực hiện giải pháp cũng như các điều kiện cần thiết để áp dụng giải pháp; nếu là giải pháp cải tiến giải pháp đã biết trước đó tại cơ sở thì cần nêu rõ tình trạng của giải pháp đã biết, những nội dung đã cải tiến, sáng tạo để khắc phục những nhược điểm của giải pháp đã biết. Bản mô tả nội dung sáng kiến có thể minh họa bằng các bản vẽ, thiết kế, sơ đồ, ảnh chụp mẫu sản phẩm... nếu cần thiết;*
3. *Nếu các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến;*
4. *Nêu rõ về phạm vi đã áp dụng sáng kiến, kể cả áp dụng thử trong điều kiện kinh tế - kỹ thuật tại cơ sở và mang lại lợi ích thiết thực; ngoài ra có thể nêu rõ sáng kiến còn có khả năng áp dụng cho những đối tượng, cơ quan, tổ chức nào;*
5. *Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến; So sánh lợi ích kinh tế, xã hội thu được khi áp dụng sáng kiến trong đơn so với trường hợp không áp dụng sáng kiến đó.*